

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 224/GP-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 01 năm 2016

**CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA	
Số: 853	ĐẾN
Ngày: 46.02.16	
Chuyển: p. Ksau	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ  
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ  
sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực  
hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập  
đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về việc xử lý, trám lấp  
giếng không sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ  
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định bảo vệ tài nguyên  
nước dưới đất;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất ngày 14/01/2016 của  
bà Mai Thị Tuyết và hồ sơ kèm theo; Tờ trình số 46/TTr-STNMT ngày 21/01/2016  
của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép bà Mai Thị Tuyết (địa chỉ: Bản Nà Nội, xã Chiềng Mung,  
huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) được khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

**1. Mục đích khai thác, sử dụng nước:** Cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản  
xuất của trang trại chăn nuôi lợn.

**2. Vị trí công trình khai thác nước:** Giếng khoan tại bản Nà Nội, xã  
Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Tọa độ VN2000 (kính tuyến trực  
104<sup>0</sup>, múi chiều 3<sup>0</sup>): X = 2349949; Y = 498672.



**3. Tầng chứa nước khai thác:** Tầng chứa nước khe nứt, khe nứt Karst hệ Trias giữa hệ tầng Đồng Giao ( $T_{2ađg}$ ).

**4. Tổng số giếng khai thác:** 01 giếng.

**5. Tổng lượng nước khai thác lớn nhất:**  $150 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ .

**6. Thời hạn khai thác:** 10 năm (*mười năm*) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Vị trí, tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục $104^0$ , múi chiếu $3^0$ )		Lưu lượng ( $\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ )	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
GKMT	2349949	498672	150	22	30	60	2,6	21,7	$T_{2ađg}$

(có Sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với bà Mai Thị Tuyết:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh cho công trình khai thác theo quy định tại Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo qui định; nội dung báo cáo theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

8. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất:



- Bảo đảm tầng chứa nước không bị suy thoái, cạn kiệt, bảo vệ môi trường, sinh thái; Bảo đảm không gây sụt lún mặt đất.

- Khai thác nước dưới đất đảm bảo hạ thấp mực nước dưới đất trong giới hạn cho phép (*không quá 35 m*) theo qui định tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Quy hoạch phân bổ tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước dưới đất tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Phát hiện, xử lý, khắc phục các hiện tượng, sự cố bất thường về chất lượng nước, mực nước trong giếng khai thác và các sự cố về môi trường do hoạt động khai thác của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời tới chính quyền địa phương, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi xảy ra sự cố và tới cơ quan cấp phép.

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại khoản 1 Điều 65, khoản 2 Điều 77 Luật Tài nguyên nước sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Bà Mai Thị Tuyết được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu bà Mai Thị Tuyết còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định; nếu không có nhu cầu khai thác tiếp thì phải thực hiện trám lấp theo quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Bà Mai Thị Tuyết;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải